

MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

- 5 Nguyễn Khắc Thắng:** Nghị quyết Trung ương 15 (1959) - bước chuyển quan trọng cho cách mạng miền Nam Việt Nam - The 15th Central Resolution (1959) - an important step for the revolution in South Vietnam.
- 10 Trần Hải Hà:** Tư tưởng dân chủ Hồ Chí Minh và bài học trong phát huy dân chủ ở Việt Nam hiện nay - Democracy in Ho Chi Minh's thought and lessons in promoting democracy in Vietnam today.
- 14 Nguyễn Thị Khuyến:** Vận dụng tư tưởng lấy dân làm gốc của Hồ Chí Minh trong phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc - Applying Ho Chi Minh's thought of taking the people as the root in promoting the strength of national unity.
- 18 Lê Ngọc Oanh:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa - giá trị định hướng cho việc xây dựng nền văn hóa Việt Nam hiện nay - Ho Chi Minh's thought on culture and its values for the building of Vietnamese culture today.
- 24 Nguyễn Thị Thùy Linh:** Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết quốc tế và giá trị thực tiễn hiện nay - Ho Chi Minh's thought on international solidarity and current practical values.
- 28 Khổng Thanh Ngân:** Vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội - trí tuệ, bản lĩnh của Đảng, niềm tin và ước vọng của nhân dân - "Continuing the path to socialism" is the Party's wisdom and Vietnamese people's belief.
- 33 Nguyễn Thị Lệ Thủy:** Giáo dục lòng yêu chuộng hòa bình cho thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay qua một vài kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong kháng chiến chống Mỹ (1954-1975) - Educating the love of peace for today's young Vietnamese generation through some experiences of the Party's leadership in the anti-American resistance war (1954-1975).
- 38 Lê Thị Ngọc Anh:** Vận dụng kĩ thuật đọc hiểu trong hoạt động tự đọc văn bản cho học sinh trung học phổ thông - Reading comprehension techniques in self-reading literary texts for high school students.
- 44 Nguyễn Thị Khuyến:** Giảng dạy Lịch sử Triết học - những nguyên tắc, yêu cầu cơ bản - Basic principles and requirements of teaching the History of Philosophy.
- 49 Dương Thị Thúy Hà:** Biện pháp giáo dục tư duy phê phán cho học sinh - Training critical thinking for students.
- 55 Lê Thị Khánh Vân:** Ưu điểm của dạy học kết hợp học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh - Advantages of combined teaching model when applied in Ho Chi Minh Thought classes.
- 60 Phan Thị Bích Ngọc:** Hiện thực nông thôn và con người số phận bi kịch trong truyện ngắn Sương Nguyệt Minh - Rural reality and people with tragic fates in Suong Nguyệt Minh's short stories.
- 65 Phạm Hoài Anh:** Ứng dụng video không lời có chú thích trong dạy kỹ năng viết tiếng Anh và cải thiện kỹ năng tích hợp - Using Mute Annotated Videos to Teach EFL Writing Skill and Facilitate Integrated Skills Acquisition.
- 70 Ngô Phương Anh:** Dạy học chánh niệm trong các lớp học Tiếng Anh - Mindful teaching in EFL classes.
- 75 Nguyễn Thị Thùy Dung:** Mục tiêu và một số hạn chế khi ứng dụng khung đánh giá giảng dạy của Charlotte Danielson trong trường học - Objectives and limitations of applying Charlotte Danielson's Framework For Teaching in schools and universities.
- 80 Phùng Ngọc Tiến:** Tư tưởng chính trị của Phạm Nguyễn Du - Pham Nguyen Du's political thought.
- 84 Dương Thị Thúy Hà:** Biện pháp giáo dục phát triển kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc cho sinh viên ở trường đại học - Training skills in planning and organizing work for students.
- 88 Trịnh Đức Thành:** Cảnh ngụ tình trong bức tranh mùa thu vàng của Levintan - Allegorical landscape in Levintan's Golden Autumn painting.
- 93 Đinh Thị Tuyết:** Một số biện pháp tổ chức hoạt động ngoại khóa về Vua Trần Nhân Tông trong dạy học Lịch sử lớp 7 tại trường Thực hành Sư phạm - Some methods to organize extra-curricular activities about King Tran Nhan Tong in Grade 7 History in pedagogical practice schools.
- 98 Trần Thị Thanh Thúy - Phạm Diệu Hoa:** Ứng dụng Edmodo trong dạy học Tiếng Anh nhằm phát triển năng lực tự học cho sinh viên - Using Edmodo application in teaching English to develop students' self study skills.
- 101 Nguyễn Thị Thu:** Chữ Hán và cách dạy chữ Hán hiệu quả - Chinese characters and tips for teaching Chinese characters effectively.
- 105 Nguyễn Thị Minh Trang - Nguyễn Thông Minh:** Thiết kế và tổ chức hoạt động khám phá khoa học cho trẻ mầm non thông qua trải nghiệm - Design and organization of scientific discovery activities for preschool children through experiential activities.
- 112 Ngô Phương Anh:** Một số biện pháp thúc đẩy động lực học Tiếng Anh của sinh viên - Promoting EFL students' motivation.
- 116 Lê Tâm Dương - Nguyễn Thị Lan Hương:** Mối tương quan giữa niềm tin vào năng lực bản thân và thành tích cá nhân của sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh - Current status of the correlation between self-efficacy and personal achievement of students at the University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University, Ho Chi Minh City.
- 120 Chu Thị Thanh Vui:** Thế giới quan duy vật biện chứng với rèn luyện đạo đức của sinh viên ngành Y hiện nay - The relation between dialectical materialistic worldview and ethical training of Medical students.
- 126 Nguyễn Thị Lan Anh - Hoàng Hương Linh - Tạ Hoàng Phúc - Nguyễn Hoàng Tâm - Trần Văn Trung Hải:** Nghiên cứu hoàn thiện tiện ích "Chemistry" tích hợp trong Microsoft Office trên nền tảng VBA và sử dụng trong dạy học chuyên đề: "Thực hành: Hóa học và Công nghệ thông tin" (Hóa học 10) - Research of developing Chemistry utility integrated in Microsoft Office on VBA basic and application in teaching "Practice: Chemistry and Information Technology" (Chemistry 10).

- 131 Đỗ Thị Thùy Dung - Trần Thị Vân:** Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, đánh giá trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay - Solutions to improve the efficiency of testing and assessment activities in the current digital transformation context.
- 136 Trần Thị Huyền - Nguyễn Thị Hồng Đức:** Xây dựng hoạt động trải nghiệm STEM “Tìm hiểu nghề làm long nhãn” trong dạy học Vật lí ở trường phổ thông - Designing STEM activities for the topic “Exploring how to make dried longan” in teaching high school Physics.
- 142 Nguyễn Hương Giang:** Ứng dụng các kĩ thuật viết trong thực hành tiếng của học sinh, sinh viên - Use of writing strategies in students’ language practice.
- 146 Phạm Thanh Thủy - Trần Thị Thúy Nga:** Tích cực hóa phương pháp thuyết trình trong giảng dạy các học phần Lý luận chính trị cho sinh viên đại học theo chương trình mới - Promoting presentation method in teaching Political Theory modules to university students according to the new program.
- 152 Trịnh Hà Trang:** An ninh cho Internet vạn vật trong kỷ nguyên số - Internet of Things security in digital age.
- 156 Trần Hương Giang:** Sự vui vẻ trong lớp học ngoại ngữ - Fun in the foreign language classroom.
- 160 Trần Thùy Trang:** Quản lí hoạt động phối hợp giữa giáo viên và cha mẹ trẻ trong phát triển thể chất cho trẻ mẫu giáo tại các trường mầm non Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh - Management of collaborative activities between teachers and parents in developing physical healthy for preschool children in District 3, Ho Chi Minh City.
- 165 Nguyễn Thị Bích Hạnh:** Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên tại cơ sở giáo dục đại học trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0 hiện nay - Improving the quality of teaching staff at higher education institutions in the current context of the 4.0 revolution.
- 169 Doãn Thị Hương:** Nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học “Bài tập và thực hành 5” (Tin học 11) - Improving students’ problem-solving skills in teaching “Exercise and practice 5” (Grade 11 Informatics).
- 174 Nguyễn Thị Triều Tiên:** Quy trình thiết kế trò chơi học tập nhằm phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ 5-6 tuổi - Process of designing learning games to develop observation skills for 5-6 year-old children.
- 179 Nguyễn Văn Tú:** Thiết kế trò chơi học tập giúp trẻ mẫu giáo nhận diện hành vi xâm hại - Designing educational games for preschoolers to identify violent behaviors.
- 183 Bùi Thị Xuân Lua:** Biện pháp rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học cho trẻ mẫu giáo của giáo viên mầm non - Measures to practice preschool teachers’ skills of organizing activities for children to get acquainted with literary works.
- 187 Nguyễn Thị Ngọc Lan:** Một số yếu tố ảnh hưởng đến năng lực thẩm mỹ ở trẻ mầm non - Factors affecting aesthetic ability in preschool children.
- 192 Dương Thị Quỳnh Nga:** Kinh nghiệm thiết kế một khóa học dạy kỹ năng thuyết trình bằng tiếng Pháp dành cho sinh viên chuyên ngành Quản trị doanh nghiệp thuộc chương trình đào tạo quốc tế - Experience in designing a course to teach presentation skills in French for students majoring in Enterprise Administration at the School of International Education.
- 196 Hoàng Quang Vinh:** Khảo sát thái độ của sinh viên và thực tế thực hiện năng lực tự chủ của sinh viên khi tham gia hình thức học tập kết hợp - Undergraduates’ attitudes towards learner autonomy and their actual participation in Blended Learning courses.
- 201 Đỗ Như Hồng:** Nâng cao chất lượng giảng dạy nội dung Đại hội XIII trong môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam - Improving the quality of teaching content of the 13th National Congress in the History of the Communist Party of Vietnam classes.
- 205 Phan Phương Nguyên:** Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường - Improving the effectiveness of law dissemination and education in schools.
- 209 Dương Thị Quỳnh Nga:** Phương pháp giảng dạy kỹ năng nói tiếng Pháp theo đường hướng giao tiếp - Method of French-speaking skills according to the communicative approach.
- 215 Đào Thị Ngọc Nguyên:** Sử dụng video làm công cụ đánh giá bài thuyết trình của người học - Using videos as a tool to evaluate student presentations.
- 219 Nguyễn Mỹ Bình:** Nghiên cứu ảnh hưởng lâu dài của hồ sơ học tập đối với sự chiêm nghiệm của giáo viên - Investigating the long-term influence of portfolios on teachers’ reflection.
- 224 Nguyễn Thị Thìn:** Đào tạo đội ngũ cán bộ chủ chốt người dân tộc thiểu số cấp xã ở tỉnh An Giang hiện nay - Training key cadres of ethnic minorities at commune level in An Giang Province.
- 229 Nguyễn Xuân Nghĩa:** Xây dựng và sử dụng khối liệu người học trong nghiên cứu và giảng dạy Tiếng Anh - Making and using learner corpora in English language teaching.
- 234 Phạm Thị Hồng Yến - Nguyễn Thu Ngân:** Các giải pháp tăng cường sự gắn kết của sinh viên đại học trong đào tạo trực tuyến - Measures to enhance student engagement in online training.
- 241 Nguyễn Duy Hiệp - Lâm Văn Tân:** Các yếu tố ảnh hưởng đến stress, lo âu, trầm cảm của học sinh trung học phổ thông hiện nay - Factors affecting stress, anxiety and depression among high school students today.
- 246 Vũ Thị Hải Oanh:** Kỹ năng nhận biết, phòng ngừa, ứng phó với quấy rối và xâm hại tình dục của học sinh Trường Trung học phổ thông Nguyễn Bính, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định - Skills of recognizing, preventing and responding to sexual harrasment and sexual abuse among students of Nguyen Binh High School, Vu Ban District, Nam Dinh Province.
- 250 Bùi Thị Hải:** Khiếu kiện quyết định hành chính - thực tiễn từ một bản án - Appeals against administrative decisions - practice from a judgment.
- 255 Nguyễn Thị Hồng Vân:** Trợ cấp cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động - Allowances for employees upon termination of labor contracts.
- 259 Trần Minh Đức:** Quản lý nhà nước về tôn giáo, dân tộc tỉnh Bình Dương: thành tựu và bài học kinh nghiệm - State management of religion and ethnicity in Binh Duong Province: achievements and lessons learned.
- 266 Hoàng Thị Phương Ly:** Kiểm soát xung đột lợi ích trong thực thi công vụ ở Việt Nam nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ - Controlling conflicts of interest in public service performance in Vietnam to improve the efficiency of public service performance.

- 272 Trịnh Vương An:** Nguyên tắc công bằng trong thu hồi đất và sự hài hòa về lợi ích giữa Nhà nước - nhà đầu tư và người có đất bị thu hồi - The principle of equity in land acquisition and the harmonization of interests between the State, investors and owners of expropriated land.
- 276 Phạm Thị Hồng Tâm - Trần Linh Huân:** Pháp luật về bảo vệ môi trường nước mặt và một số kiến nghị hoàn thiện - Law on environmental protection of surface water and some recommendations for improvement.
- 282 Lương Thị Linh Chi:** Chủ thể pháp luật thuế giá trị gia tăng - một số vấn đề pháp lý và đề xuất hoàn thiện - Legal subjects of value-added tax - some legal issues and suggestions for improvement.
- 287 Trần Thị Vân Anh:** Trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của người chiếm hữu tài sản - Joint liability for compensation for damages outside the contract of property owners.
- 293 Nguyễn Viết Tăng:** Hoàn thiện quy định về tội rửa tiền và tội che giấu tội phạm trên cơ sở nội luật hóa công ước Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia - Completing regulations on money laundering and crime concealing on the basis of internalizing the United Nations Convention against Transnational Organized Crime.
- 299 Phan Minh Giới:** Quyền thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa sơ thẩm giải quyết các tranh chấp kinh doanh - thương mại tại tòa án - Involved parties' right of agreement at the court of first instance to settle business and commercial disputes in court.
- 304 Nguyễn Quỳnh Anh:** Đối tượng được bảo hộ đầu tư theo quy định của Hiệp định đầu tư toàn diện ASEAN và các điều ước quốc tế về đầu tư - Objects of investment protection under the provisions of the ASEAN Comprehensive Investment Agreement (ACIA) and international treaties on investment.
- 310 Châu Nguyễn Thanh Thủy - Trần Long Đại:** Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp - hộ tịch nhìn từ thực tiễn quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh - Reform of administrative procedures in the field of justice and civil status: reality in Tan Binh District, Ho Chi Minh City.
- 315 Trần Long Đại - Lê Quang Dương:** Các biện pháp giám sát, giáo dục đối với người dưới 18 tuổi phạm tội theo pháp luật Việt Nam - Measures of supervision and education for offenders under 18 according to Vietnamese law.
- 321 Phạm Thị Đàm:** Pháp luật về quyền trong việc tuyển dụng, sử dụng lao động của doanh nghiệp - The law on enterprises' right to recruit and use employees.
- 326 Vũ Việt Tiến:** Địa vị pháp lý của người khởi tạo thông điệp dữ liệu trong thương mại điện tử - The legal status of an originator of a data message in E-commerce.
- 331 Mai Ngọc Uyên:** Giải pháp giảm thiểu, xử lý chất thải nhựa nhằm bảo vệ môi trường ở Việt Nam hiện nay - Solutions to reduce and treat plastic waste to protect the environment in Vietnam today.
- 336 Bùi Chí Hiếu:** Đánh giá về thực trạng áp dụng pháp luật về đại học tự chủ của các trường thuộc Bộ Công thương - Evaluation of applying the law on autonomy of schools under the Ministry of Industry and Trade.
- 340 Nguyễn Thị Duyên - Bùi Thị Thu Hoài - Nguyễn Thị Việt:** Nghiên cứu một số phương pháp dạy học tích cực và ứng dụng dạy học chuyên ngành Công nghệ thông tin cho sinh viên Trường Đại học Hà Tĩnh - Active teaching methods and application of teaching Information Technology to students at Ha Tinh University.
- 345 Khổng Thanh Ngân:** Đồng lòng chung sức để thực hiện khát vọng phát triển Việt Nam - đất nước phồn vinh, nhân dân hạnh phúc - Development aspiration of Vietnam being a prosperous country with happy people.
- 351 Đinh Thị Minh Phượng - Nguyễn Thị Thu Thủy - Trịnh Xuân Trường:** Nghiên cứu những đặc trưng cơ bản của bảo hiểm y tế trong hệ thống bảo hiểm xã hội tại Việt Nam - Basic features of health insurance in the social insurance system in Vietnam.
- 355 Nguyễn Quang Vỹ:** Dịch vụ công và dịch vụ công cộng - Public service and common service
- 361 Nguyễn Hải Anh:** Một số xu hướng phát triển của báo chí hiện đại trong thời đại công nghệ số - Some trends of modern press in the digital technology.
- 367 Tô Ngọc Hằng:** Phát huy vai trò của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên trong việc rèn luyện kỹ năng mềm cho sinh viên - Promoting the role of Youth Union and Student Union in training soft skills for students.
- 373 Nguyễn Thị Thanh Thảo - Lê Doãn Duy:** Công tác thanh niên trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam - Youth work in the period of transition to socialism in Vietnam.
- 379 Kiều Doãn Hà - Trịnh Xuân Trường - Nguyễn Thị Thu Thủy:** Nghiên cứu những đặc trưng cơ bản của thị trường bảo hiểm phi nhân thọ tỉnh Vinh Phúc - The basic characteristics of non-life insurance market in Vinh Phuc Province.
- 383 Nông Minh Đức:** Phát triển con người toàn diện theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Comprehensive human development according to Ho Chi Minh's thought.
- 388 Đặng Thị Nhuận - Bùi Thị Hoa Mận:** Tri thức bản địa trong việc sử dụng thực vật rừng ăn được của dân tộc Thái ở xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La - Indigenous knowledge in the use of edible forest plants of Thai people in Ngọc Chien Commune, Muong La District, Son La Province.
- 394 Đặng Thị Lan Anh:** Nâng cao chất lượng dịch vụ công tác xã hội với người cao tuổi tại Trung tâm Bảo trợ xã hội 3, Hà Nội - Improving the quality of social work services for the elderly at Number 3 Social Protection Center 3, Hanoi.
- 399 Nguyễn Văn Sơn:** Quản lý nhà nước về di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Nam - State management of historical and cultural relics in Quang Nam Province.
- 404 Lê Thị Thanh Kiều:** Giáo dục đoàn viên, thanh niên tỉnh Đồng Tháp về phát huy tính sáng tạo, tiên phong và khát vọng vươn lên theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Educating Dong Thap Province's union members and youths about creativity, pioneering and aspiration to rise according to Ho Chi Minh Thought.
- 409 Phạm Thanh Hà - Trịnh Thị Thúy:** Vai trò của hệ giá trị gia đình Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn hiện nay - The role of Vietnam family value system in the current social- economic development.
- 415 Phạm Duy Lâm:** Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục sức khỏe sinh sản đáp ứng nhu cầu của học sinh trung học cơ sở - Some solutions to improve the effectiveness of reproductive health education for junior high school students.

- 419 Võ Thị Thu Trang:** Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức gắn với phát triển năng lực cho sinh viên trong các trường đại học hiện nay - Fostering the quality of ethics and capacity development for students in today's universities.
- 424 Đặng Ngọc Như Quỳnh:** Giáo dục đại học ở Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế: một số hạn chế và giải pháp - Vietnam's tertiary education in the period of international integration: some shortcomings and solutions.

THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS

- 427 Giang Quỳnh Hương:** Một số giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội khoa học ở Trường Đại học Tây Bắc hiện nay - Some solutions to enhance the quality of teaching Scientific Socialism at Tay Bac University.
- 432 Đào Thị Thủy:** Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục chính trị, Trường Đại học Tây Bắc đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 - Developing soft skills for Political Education students at Tay Bac University to meet the requirements of the Fourth Industrial Revolution.
- 437 Nguyễn Thị Nam Chi:** Thái độ của sinh viên chuyên ngành Quản trị kinh doanh - Đại học Mở Hà Nội với hoạt động tranh biện trong học kỹ năng nói tiếng Anh - Attitudes of Business Administration students at Hanoi Open University towards debate activities in learning English speaking skills.
- 443 Nguyễn Huy Hoàng:** Điều trị và phục hồi chấn thương cơ delta cho vận động viên môn bóng chuyền - Adjustment and rehabilitation of commercial deltoids for ball athletes.
- 447 Trương Thị Xuân Nhi:** Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực người học tại Trường Đại học Khánh Hòa - Innovation of teaching methods to develop students' competencies at University of Khanh Hoa.
- 452 Nguyễn Văn Trọng:** Vai trò của môn võ thuật trong công tác đào tạo tại các trường đại học cao đẳng - The role of martial arts in training at universities and colleges.
- 456 Nguyễn Thị Lan Anh:** Vai trò của hiệu trưởng trong xây dựng văn hóa nhà trường tại Trường Tiểu học Mensa, tỉnh Hà Nam đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - The role of the principal in building school culture at Mensa Primary School, Ha Nam Province to meet the requirements of education innovation.
- 461 Lê Quang Đạt:** Tạo động lực học tập cho sinh viên Học viện Cảnh sát nhân dân - Promoting students' motivation at the People's Police Academy.
- 466 Nguyễn Quốc Sơn:** Một số giải pháp giáo dục Âm nhạc truyền thống cho sinh viên Trường Đại học Trà Vinh - Some solutions to traditional music education for students at Tra Vinh University.
- 471 Khổng Quỳnh Hương:** Cách thức dạy và học từ vựng cho sinh viên không chuyên Trường Đại học Tây Bắc - Methodologies to learn English vocabulary effectively for non-major English students.
- 477 Nguyễn Thị Thanh Hương:** Ảnh hưởng của phương pháp giảng dạy đến động lực học Tiếng Anh cơ bản của sinh viên năm nhất Trường Đại học Lao động - Xã hội - The influence of teaching methods on basic English learning motivation of first year students at University of Labour and Social Affairs.
- 483 Nguyễn Trác Linh:** Nghiên cứu lựa chọn bài tập sửa lỗi kỹ thuật thường mắc trong tập bài quyền tunggal của nữ vận động viên pencak silat công an nhân dân lứa tuổi 16-17 - Research and select exercises to correct common technical errors in the tunggal exercises of female pencak silat athletes of the People's Police aged 16-17.
- 488 Nguyễn Mai Như Ái:** Tổ chức trò chơi học tập theo hướng phát triển năng lực người học trong dạy học Âm nhạc cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Trà Vinh - Organizing learning games by developing students capability in teaching Music for students of Early Education at Tra Vinh University.
- 493 Nguyễn Ngọc Quý:** Lựa chọn bài tập phát triển thể lực cho sinh viên trong môn Bóng bàn tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội - extremely development option for students on the culture of hanoi university of culture.
- 498 Hoàng Xuân Trường:** Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên tại cơ sở giáo dục quốc phòng Trường Đại học Mở - Địa chất - Improving the quality of political and ideological education for students at the National Defense and Security Education Institution of Hanoi University of Mining and Geology.
- 504 Phạm Hữu Thật - Hoàng Hải - Phạm Việt Đức:** Đánh giá hiệu quả mô hình câu lạc bộ vovinam tại một số trường trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Đà Nẵng - evaluate the effectiveness of vovinam club model at some secondary schools in Da Nang city.
- 508 Tạ Duy Hùng - Đào Thị Lan:** Giải pháp nâng cao chất lượng công tác cố vấn học tập trong đào tạo theo học chế tín chỉ ở Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì - Solution to improve the quality of academic advising in credit-based training at Viet Tri University of Industry.
- 512 Đặng Thúy Quỳnh:** Nâng cao hứng thú cho sinh viên khi học trực tuyến học phần Pháp luật đại cương tại Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định - Enhancing student engagement when learning General Law module online at Nam Dinh University of Nursing.
- 518 Trần Phan Hiếu:** Nâng cao chất lượng giáo dục y đức cho sinh viên ngành Y ở các trường Cao đẳng Y Dược vùng Duyên hải Nam Trung Bộ - Enhancing the quality of medical ethics education for students at medical colleges in the South Central Coast.
- 523 Vũ Văn Huân - Đỗ Thị Thanh Huyền:** Nâng cao chất lượng giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho học viên Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Improving the quality of revolutionary ethics education and training for students at the University of Technology - Logistics of Public Security according to Ho Chi Minh's thought.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG CHO SINH VIÊN TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

HOÀNG XUÂN TRƯỜNG
Khoa Giáo dục quốc phòng,
Trường Đại học Mỏ - Địa chất

Nhận bài ngày 28/5/2022. Sửa chữa xong 07/6/2022. Duyệt đăng 11/6/2022.

Abstract

The article focuses on analyzing the role of political and ideological education in the work of defense and security education for students in the process of studying and training at school, the influencing factors, the current situation and proposes some solutions to improve the quality of political and ideological education for students at the National Defense and Security Education Institution of Hanoi University of Mining and Geology.

Keywords: students, defense and security education, ideological politics.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục chính trị tư tưởng (GDCTTT) nói chung là nội dung giáo dục được tiến hành dưới sự chỉ đạo của Đảng, nhằm giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân xây dựng thế giới quan và phương pháp luận đúng đắn, đồng thời, giáo dục đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, cổ vũ, động viên khơi dậy nhiệt tình cách mạng, tinh thần tự giác và tính tích cực của nhân dân trong quá trình cách mạng cải tạo, xây dựng xã hội mới - xã hội chủ nghĩa [1]. Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQP&AN) trong tình hình mới, nhấn mạnh “thường xuyên tiến hành giáo dục các quan điểm, đường lối của Đảng, chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững mạnh toàn diện, đồng thời nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh” [2].

GDCTTT cho sinh viên (SV) là một nhiệm vụ quan trọng, góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất, đạo đức, đáp ứng mục tiêu chung của giáo dục đại học (ĐH). “Đào tạo nhân lực trình độ cao, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học và công nghệ tạo ra tri thức, sản phẩm mới, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế” [3].

Trong những năm qua, Trường ĐH Mỏ - Địa chất đã tập trung thực hiện công tác GDCTTT nhằm nâng cao nhận thức về chính trị, tư tưởng, qua đó nâng cao chất lượng môn học GDQP&AN, góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân trong việc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác GDCTTT trong cơ sở GDQP của Nhà trường là một bộ phận cấu thành của quá trình tổ chức dạy và học môn học GDQP&AN; là nội dung quan trọng nhất góp phần hình thành nhân cách, phẩm chất, lối sống cho sinh viên theo mục tiêu: “Nhằm giáo dục cho mọi công dân đường lối, nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, kỹ năng quân sự cần thiết, để phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống chống ngoại xâm, lòng tự hào, tự tôn dân tộc, nâng cao ý thức, trách nhiệm, tự giác thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh [4]. Tất cả những điều đó chỉ có thể thực hiện được thông qua công tác GDCTTT cho SV trong thời gian học tập, rèn luyện tại cơ sở của Nhà trường. Công tác này đòi hỏi phải tiến hành một cách bài bản, được lồng ghép vào từng bài giảng hoặc từng chủ đề của hoạt động ngoại khóa và đang trở thành một trong những

Email: truonghoangxuan1977@gmail.com

nội dung không thể thiếu được trong quá trình tiến hành công tác GDQP&AN cho SV trong quá trình học tập rèn luyện tại trường để cùng với nhà trường tạo ra nguồn nhân lực “vừa hồng, vừa chuyên” như Bác Hồ từng mong muốn.

Tuy nhiên, công tác GDCTTT còn gặp nhiều khó khăn và chưa được nhận thức đúng về tầm quan trọng nên hiệu quả giáo dục vẫn còn những hạn chế nhất định. Đặc biệt hiện nay, các thế lực thù địch đang đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “phi chính trị hóa” nhằm chuyển hướng nhận thức về chính trị, tư tưởng trong SV. Việc nâng cao chất lượng công tác GDCTTT nói riêng và GDQP&AN nói chung đang đặt ra những vấn đề cần giải quyết. Vì vậy, tìm hiểu thực trạng để tìm ra giải pháp GDCTTT từ đó nâng cao chất lượng GDQP&AN cho SV là một nhiệm vụ cần thiết trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những yếu tố tác động đến chất lượng GDCTTT cho SV

GDCTTT cho SV trong GDQP&AN chính là giáo dục phẩm chất chính trị, bản lĩnh cách mạng và lối sống cho SV nhằm hình thành những phẩm chất chính trị của con người mới, với những niềm tin và khát vọng vươn lên, giáo dục và hình thành lối sống mới trong môi trường quân sự, có văn hóa, có tính kỷ luật cao, góp phần giáo dục toàn diện nhân cách của SV.

Mục tiêu của công tác GDCTTT cho SV trong GDQP&AN là giáo dục cho SV sống có lý tưởng, trung thành với sự nghiệp cách mạng, đáp ứng ngày càng tốt hơn công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và tự giác tích cực học tập, rèn luyện trong môi trường quân sự tại cơ sở GDQP&AN. Với tư cách là một hệ thống, giáo dục GDCTTT cho SV tại cơ sở của Nhà trường cũng chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố. Trong đó có:

2.1.1. Sự tác động của các nhân tố kinh tế - xã hội

Sự đổi mới đường lối kinh tế - xã hội là sự lựa chọn mới về hệ thống giá trị cơ bản của xã hội ở nước ta đã đem lại sự phát triển toàn diện, mạnh mẽ và sâu sắc trong đời sống xã hội kéo theo sự biến đổi hệ thống định hướng giá trị trong mỗi con người. Bên cạnh việc hình thành những giá trị mới, tích cực, sự phát triển, mở cửa, hội nhập nền kinh tế thị trường và sự phát triển quá nhanh về khoa học công nghệ cũng làm nảy sinh những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến tư tưởng chính trị, tình cảm đạo đức, lối sống của một bộ phận SV.

2.1.2. Đặc điểm của SV

SV là nhân vật trung tâm trong trường ĐH. Ở cấp độ xã hội, SV là đại biểu của một nhóm xã hội đặc biệt gồm những người đang chuẩn bị cho hoạt động lao động trong một lĩnh vực nghề nghiệp nhất định, đang chuẩn bị để gia nhập vào đội ngũ trí thức xã hội. Ở cấp độ cá nhân, SV là người đang trưởng thành về mặt xã hội, chín muồi về thể lực, định hình về nhân cách, đang học tập tiếp thu những tri thức, kỹ năng của một lĩnh vực nghề nghiệp nhất định. Lứa tuổi của SV cũng có những đặc trưng nổi bật, đó là thời kỳ phát triển tư duy trừu tượng, phát triển hứng thú nghề nghiệp,... đặc biệt là sự phát triển thể giới quan, nhân sinh quan, đạo lý, hoài bão vươn tới lý tưởng cao đẹp.

Về mặt tâm lý, đây là lứa tuổi hình thành và phát triển mạnh mẽ những phẩm chất nhân cách bậc cao có ý nghĩa rất lớn đối với việc tự giáo dục, tự hoàn thiện bản thân theo hướng tích cực như khả năng tự đánh giá, lòng tự trọng, tự tin, tự ý thức,...

Về mặt xã hội, SV có khát vọng được cống hiến, mong muốn được xã hội ghi nhận. Họ cũng muốn được khẳng định vai trò, vị trí của mình trong gia đình, trong tập thể, trong công việc, trong các mối quan hệ... Vì vậy hơn lúc nào hết, đây là giai đoạn tốt nhất, thuận lợi nhất cho việc GDCTTT cho SV. Thời gian học tập, rèn luyện ở cơ sở, công tác GDCTTT phải được coi trọng và được tổ chức song hành với công tác GDQP&AN cho SV. Các biện pháp GDCTTT chỉ thực sự có hiệu quả khi chúng trở thành các hoạt động tự trải nghiệm. Khi SV tham gia hoạt động chính họ sẽ có cơ hội để thể hiện năng lực của mình cũng như có điều kiện để rèn luyện năng lực, đáp ứng tốt hơn các yêu cầu xã hội.

2.1.3. Vai trò của công tác quản lý giáo dục

Công tác quản lý đóng vai trò then chốt, là nhân tố đảm bảo sự thành công của công tác GDCTTT cho SV khi tham gia học môn GDQP&AN. Nó tạo ra sự thống nhất ý chí và hành động trong cơ sở GDQP&AN; định hướng sự phát triển của hoạt động giáo dục trên cơ sở mục tiêu chung, định hướng sự nỗ lực của mọi lực lượng vào mục tiêu đó; tổ chức, điều hành, phối hợp, hướng dẫn hoạt động của các lực lượng trong quá trình giáo dục; tạo động lực cho mọi cá nhân, tạo môi trường và điều kiện bảo đảm phát triển ổn định, bền vững và hiệu quả.

2.2. Công tác GDCTTT cho SV Trường ĐH Mở - Địa chất

2.2.1. Sự cần thiết của GDCTTT nhằm nâng cao chất lượng môn học GDQP&AN ở Trường ĐH Mở - Địa chất

Hiện nay, trước sự bùng nổ của công nghệ thông tin, của các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo, Twitter... các kênh thông tin không chính thống đã tác động mạnh mẽ đến nhận thức của SV. Trước các “thông tin nóng”, “sự kiện nóng” của đất nước, SV Trường ĐH Mở - Địa chất luôn có ý thức, nghiêm chỉnh chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, luôn tham gia tích cực các hoạt động học tập chính trị tư tưởng. Qua công tác GDCTTT, SV đã biết đề cao cảnh giác trước những tư tưởng độc hại, các em đã hiểu, phân biệt được những nội dung, quan điểm đúng, sai. SV nói chung đã có nhận thức đúng đắn, có lập trường vững vàng, cảnh giác trước các thông tin sai sự thật về chính trị và xã hội. Năm học 2020 - 2021, chúng tôi tiến hành khảo sát 600 SV các năm từ năm thứ nhất đến năm thứ tư ở 8 khoa của Trường ĐH Mở - Địa chất (Khoa Mỏ, Khoa Khoa học và Kỹ thuật địa chất, Khoa Trắc địa, Bản đồ và Quản lý đất đai, Khoa Cơ điện, Khoa Môi trường, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Khoa Công nghệ thông tin, Khoa Xây dựng). Khi khảo sát với câu hỏi: “sự cần thiết của GDCTTT nhằm nâng cao chất lượng môn học GDQP&AN ở Trường ĐH Mở - Địa chất” với 4 mức độ rất cần thiết, cần thiết, phân vân, không cần thiết, chúng tôi thu được kết quả như sau: 56% cho rằng rất cần thiết; 35% cho rằng cần thiết, 3% cho rằng không cần thiết, 4% còn phân vân. Ngoài ra, trao đổi với SV, chúng tôi nhận thấy còn một bộ phận SV không thích học GDQP&AN. Vì vậy, phải tăng cường hơn nữa việc bồi dưỡng GDCTTT và phải làm cho nội dung này mới lên, có tính thực tiễn, gần với người học.

2.2.2. Nhận thức của SV đối với một số nội dung GDCTTT trong môn học GDQP&AN

Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn hiện nay là hai nhiệm vụ chiến lược đang đặt ra những yêu cầu về xây dựng con người mới có phẩm chất đạo đức, trình độ, năng lực. SV là người chủ tương lai của đất nước, do vậy cần phải giáo dục cho SV hiểu trách nhiệm, nghĩa vụ bản thân đối với Tổ quốc. Cần GDCTTT cho SV Trường ĐH Mở - Địa chất nhận thức đặc điểm tình hình, yêu cầu mới về quốc phòng, nâng cao ý thức cảnh giác, xây dựng lòng tin vào Đảng, Nhà nước, lòng tự hào về truyền thống dân tộc. Chúng tôi tiến hành khảo sát 600 SV các năm từ năm thứ nhất đến năm thứ tư ở 8 khoa, kết quả thể hiện ở bảng 1. Bảng 1 cho thấy số SV đã chọn đồng ý và hoàn toàn đồng ý với nhận định học tập các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cần thiết chiếm tỉ lệ 78,8%; với ý kiến SV cần nâng cao nhận thức phê phán các quan điểm sai trái, thù địch có tỉ lệ 97,8%. Như vậy phần lớn SV Trường ĐH Mở - Địa chất đã nhận thức được nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, cũng như tính khoa học, tầm quan trọng của môn học GDQP&AN.

STT	Nội dung câu hỏi khảo sát	Không đồng ý (%)	Còn phân vân (%)	Tương đối đồng ý (%)	Hoàn toàn đồng ý (%)
1	Học tập các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là cần thiết cho SV	10	11,2	31,3	47,5
2	Nghiên cứu, học tập đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước là cần thiết cho SV	5,7	6,5	32,3	55,5
3	SV cần học tập, nghiên cứu kiến thức, kỹ năng quốc phòng và an ninh trong điều kiện hiện nay	4,5	5,7	38,5	61,3
4	SV cần nâng cao nhận thức phê phán các quan điểm sai trái, thù địch	5	7,2	35,3	62,5

Bảng 1: Khảo sát nhận thức về chính trị tư tưởng của SV Trường ĐH Mở - Địa chất

2.2.3. Khảo sát kết quả GDCTTT thông qua kết quả môn học GDQP&AN

Chúng tôi tiến hành khảo sát 600 SV các năm từ năm thứ nhất đến năm thứ tư ở 8 khoa, kết quả trình bày tại bảng 2.

Tên học phần	Kết quả khảo sát (tỉ lệ %)			
	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Đạt
Học phần 1: Đường lối quân sự của Đảng	3	49	36,4	11,5
Học phần 2: Công tác quốc phòng - an ninh	4,6	53,9	29,7	11,8
Học phần 3, 4: Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng AK	15,3	63,3	16,8	4,6

Bảng 2: Kết quả học tập môn GDQP&AN của SV Trường ĐH Mở - Địa chất

Bảng 2 cho thấy, ở Học phần 1, Học phần 2, kết quả học tập môn GDQP&AN của SV Trường ĐH Mở - Địa chất đạt loại giỏi và xuất sắc thấp hơn Học phần 3 và học phần 4. Điều này cũng dễ hiểu, vì chương trình hai học phần này chủ yếu là kiến thức lí luận chính trị, không thực tiễn, thiếu sinh động nên dễ gây nhàm chán đối với SV, dẫn đến khả năng tiếp thu, vận dụng ở các em chưa cao, trong khi học phần 3 và học phần 4 là kiến thức thực hành nên các em thích thú tập luyện và đạt kết quả là cao hơn.

2.2.4. Phân tích mặt hạn chế trong nhận thức về tư tưởng chính trị của SV Trường ĐH Mở - Địa chất

Trong xu thế hội nhập ngày càng sâu rộng, Việt Nam có nhiều cơ hội hơn trong phát triển kinh tế - xã hội nhưng mặt trái của xu thế hội nhập và nền kinh tế thị trường có những tác động tiêu cực đến đời sống xã hội, đã tác động không tốt đến nhận thức SV, có những tư tưởng lệch lạc, chủ quan cho rằng bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ của quân đội, SV chỉ cần học tốt để có việc làm, không cần có trách nhiệm trong nhiệm vụ này. SV chưa hiểu rõ mục đích, nội dung môn học nên chưa có thái độ học tập đúng đắn, một bộ phận SV coi môn học GDQP&AN là không cần thiết trong chương trình ĐH, cao đẳng, cho rằng môn học nhiều kiến thức chính trị, lại thuyết trình nhiều mà ít thấy thực tiễn, vì thế, các em chưa thích học môn học này.

Những hạn chế trong nhận thức của SV Trường ĐH Mở - Địa chất đặt ra yêu cầu cần nâng cao nhận thức quan điểm về quốc phòng, an ninh và bảo vệ Tổ quốc gắn với tăng cường GDCTTT thông qua môn học GDQP&AN theo Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh, Luật Quốc phòng và Chương trình GDQP&AN theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Từ yêu cầu này, Trường ĐH Mở - Địa chất đã thực hiện một số giải pháp nhằm nâng cao nhận thức đúng đắn, tinh thần trách nhiệm của SV về quốc phòng, an ninh, động viên các em ra sức học tập xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.3. Một số giải pháp GDCTTT góp phần nâng cao chất lượng GDQP&AN cho SV Trường ĐH Mở - Địa chất

2.3.1. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ quản lý các cấp và giảng viên về tầm quan trọng của công tác GDCTTT cho SV trong bối cảnh tình hình hiện nay

Nâng cao nhận thức sâu sắc, đầy đủ về hệ thống giá trị phẩm chất đạo đức, tư tưởng chính trị từ các thế hệ lớn tuổi, cán bộ quản lý, đảng viên, đội ngũ giảng viên... thống nhất thực hiện mục tiêu giáo dục, về trách nhiệm tự giáo dục và tham gia vào quá trình GDCTTT là điều kiện đầu tiên tạo ra thống nhất hành động trong công tác GDQP&AN cho SV tại cơ sở của Nhà trường. Có thể thực hiện công tác tuyên truyền thông qua các hoạt động ngoại khóa như: lồng ghép vào các bài giảng trong chương trình GDQP&AN, mời các cán bộ trong Quân đội nói chuyện chuyên đề, chiếu phim tài liệu, tham quan bảo tàng, thăm quan đơn vị quân đội huấn luyện sẵn sàng chiến đấu... Đây là một biện pháp đóng vai trò tiên quyết cho sự thành công trong công tác GDCTTT cho SV. Bởi vì, cán bộ quản lý, đội ngũ giảng viên là lực lượng chủ yếu thực hiện công tác này. Khi đã nhận thức đúng họ sẽ có hành động đúng và có ý thức trách nhiệm cao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình. Như vậy, chắc chắn công tác GDCTTT và quản lý công tác GDCTTT cho SV sẽ đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu để ra một cách bền vững.

2.3.2. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong và ngoài trường tham gia GDCTTT cho SV

Công tác GDCTTT cho SV tại cơ sở là một quá trình phức tạp, diễn ra ở môi trường “đặc biệt” đó là

môi trường quân sự, có liên quan đến tính kỷ luật quân sự và chịu tác động của nhiều lực lượng nhằm rèn luyện SV có bản lĩnh chính trị tư tưởng vững vàng. Vì vậy, rất cần có sự chỉ đạo cụ thể, sâu sát hơn của cấp ủy Đảng, Ban giám hiệu nhà trường đối với các lực lượng tham gia trực tiếp công tác GDCTTT cho SV, đồng thời sự phối kết hợp chặt chẽ của các cơ quan chức năng thuộc nhà trường trong việc thường xuyên cung cấp thông tin về tình hình, đặc điểm SV của nhà trường, thông qua đó tiến hành công tác GDCTTT cho SV theo mục tiêu chung đã đề ra.

2.3.3. *Lồng ghép GDCTTT với các chuyên đề của môn học GDQP&AN*

Thông tư số 05/2020/TT-BGDĐT ngày 18/03/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình GDQP&AN với thời lượng lí thuyết cũng tương đối lớn. Do đó, thông qua các chuyên đề của môn học GDQP&AN, giảng viên có thể kết hợp lồng ghép vừa giảng dạy, tuyên truyền chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để SV nắm vững, thực hiện đúng, vừa giáo dục truyền thống dựng nước và giữ nước của ông cha ta, phát huy tinh thần tự lực tự cường, lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.3.4. *Nâng cao chất lượng thảo luận các chuyên đề chính trị*

Mục tiêu chính của thảo luận là củng cố kiến thức, đây là nội dung cơ bản phù hợp với phần lớn đối tượng SV. Thực tế cho thấy có không ít SV quan tâm nghiên cứu, thích thú với môn học này, các em hoàn thành rất tốt phần thảo luận, phân tích làm rõ nhiều vấn đề mới hay trong xã hội và chuyên môn. Do vậy, giảng viên trực tiếp giảng dạy cần quan tâm đến cách tổ chức thảo luận, vấn đề thảo luận phải mới mẻ, phù hợp với năng lực từng đối tượng; hình thức thảo luận phải phù hợp, phát huy được khả năng sáng tạo và trách nhiệm của các nhóm. Hình thức này giúp SV nhận thức rõ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quốc phòng và an ninh.

2.3.5. *Tạo sân chơi lành mạnh, tổ chức thực tập dã ngoại, tham quan các đơn vị vũ trang, bảo tàng, di tích lịch sử*

Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho SV là nội dung quan trọng góp phần nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần tự ý thức, các em sẽ ra sức học tập, sáng tạo trong công việc, tuyệt đối chấp hành tốt các quy định của Nhà trường, tin tưởng vào chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Với phương châm “*lí luận phải đi đôi với thực tiễn*”, kiến thức mà các em đã tiếp thu được cần được trải nghiệm, củng cố, nhà trường nên tổ chức các chuyến học tập, tham quan thực tế tại bảo tàng, di tích lịch sử, để các em được tận mắt thấy được những gì mình đã học, đã nghe, tình hình thực tế của các đơn vị vũ trang trên địa bàn, từ đó khơi gợi lại những chiến công hào hùng mà ông cha ta đã làm được, giúp các em có động lực, hình thành niềm tin, lòng tự hào, từ đó sẽ ra sức công hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2.3.6. *Tạo điều kiện phát huy ý thức tự giáo dục của SV và tự quản của tập thể SV đối với công tác GDCTTT*

Đây là biện pháp quan trọng ảnh hưởng đến phẩm chất đạo đức, lối sống của từng SV và tập thể SV. Phải tạo cho SV thói quen tự quản trong việc tự rèn luyện bản thân và thực hiện các chế độ quy định của cơ sở, nhằm nâng cao nhận thức từ đó có thái độ và hành vi đúng đắn trong việc rèn luyện phẩm chất nhân cách, biến quá trình rèn luyện thành quá trình tự rèn luyện.

2.3.7. *Xây dựng chế độ khen thưởng, xử phạt kịp thời, hợp lý để động viên những người tham gia công tác giáo dục và quản lý GDCTTT cho SV*

Đây là biện pháp gián tiếp kích thích động viên những bộ phận, cá nhân có thành tích trong công tác GDCTTT cho SV, đồng thời cũng là biện pháp nhằm làm giảm bớt những hiện tượng làm cản trở và ảnh hưởng xấu đến công tác này.

3. Kết luận

Mục tiêu chính của cơ sở GDQP&AN Trường ĐH Mở - Địa chất nói riêng cũng như các Trung tâm GDQP&AN trên cả nước nói chung trong đào tạo hiện nay cũng không nằm ngoài mục tiêu của Đảng

và Nhà nước về giáo dục. Để đạt được mục tiêu đó các cơ sở và trung tâm GDQP&AN cần phải thường xuyên tìm kiếm những biện pháp hiệu quả để thực hiện. Hy vọng rằng, trong thời gian tới những thay đổi tích cực từ phía lãnh đạo các cấp sẽ góp phần thực hiện thành công Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/07/2021 Thủ tướng Chính phủ về “Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030” với mục tiêu đặt ra là “Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo”[4].

Tài liệu tham khảo

[1] Phan Thị Phương Anh, Trần Thị Như Tuyền (2017), *Thực trạng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên hiện nay và một số giải pháp mang tính định hướng*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, số 48, tr. 13-19.

[2] Ban Chấp hành Trung ương (2007), *Chỉ thị số 12-CT/TW của Bộ Chính trị ngày 03/05/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục quốc phòng và an ninh tình hình mới*.

[3] Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14*.

[4] Quốc hội (2013), *Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh số 30/2013/QH13*.

[5] Thủ tướng Chính phủ (2021), *Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/07/2021 về “Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030”*.

TỔ CHỨC TRÒ CHƠI HỌC TẬP THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN...

Tiếp theo trang 492

4. Kết luận

Trong dạy học Âm nhạc nói chung, cho SV ngành Giáo dục Mầm non ở Trường Đại học Trà Vinh nói riêng, việc tổ chức TCHT là điều cần thiết và phù hợp với tâm lý học tập của SV. Nếu tổ chức TCHT có mục đích, nội dung cụ thể, phục vụ cho nhận thức kiến thức bộ môn được chuẩn bị và tổ chức chu đáo sẽ tạo được không khí hào hứng, thích thú học tập, giúp khả năng lĩnh hội kiến thức, ghi nhớ bài học của SV tốt hơn. SV cũng có nhiều khả năng mở rộng và nâng cao kiến thức, rèn luyện được các kỹ năng thực hành âm nhạc. Nội dung kiến thức trong chương trình Âm nhạc dành cho SV ngành Giáo dục Mầm non khá đa dạng. Những nội dung kiến thức này khá thuận lợi khi tổ chức các TCHT, GV có thể chủ động lựa chọn những trò chơi phù hợp với từng nội dung của bài học để khai thác, mở rộng, nâng cao kiến thức với các mức độ chơi khác nhau, từ dễ đến khó; củng cố ôn tập và củng cố kiến thức đã học, làm giảm sự đơn điệu, khô khan của bài học, tránh được lối “học chay, học vẹt” của SV. Hiện nay, với việc trang bị cơ sở vật chất đầy đủ từ phía nhà trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức các TCHT và đem lại hiệu quả cao trong đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực SV.

Tuy nhiên, việc sử dụng trò chơi trong dạy học Âm nhạc cần chú ý, không nên quá lạm dụng mà chỉ sử dụng trong thời gian ngắn như khởi động buổi học, giới thiệu một nội dung mới hoặc để củng cố một vấn đề. Nếu trong buổi học GV thấy tình trạng SV mệt mỏi cũng có thể sử dụng trò chơi giúp SV thay đổi trạng thái, lấy lại tinh thần học tập, vừa phát huy tính tự lực của các em, đồng thời vẫn có những “điểm tựa” để ghi nhớ kiến thức của bài học thông qua nội dung chơi.

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Kim Chuyên (2012), *Xây dựng và sử dụng trò chơi dạy học nhằm tích cực hóa hoạt động học tập của sinh viên sư phạm trong dạy học môn Giáo dục học ở Trường Đại học Đồng Tháp*, Báo cáo tổng kết đề tài khoa học và công nghệ, Trường Đại học Đồng Tháp, mã số C.2012.12.

[2] Lê Thị Thanh Sang (2018), *Tổ chức trò chơi học tập khám phá khoa học cho trẻ khiếm thính 5-6 tuổi*, Tạp chí Giáo dục, số 443 kỳ 01 tháng 12, tr. 11-14, 46.

[3] Nguyễn Thị Bích Hồng (2014), *Phương pháp sử dụng trò chơi trong dạy học*, Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, số 54.

[4] Đặng Tiến Huy (1997), *50 trò chơi vui - khỏe, thông minh*, NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

[5] Hoàng Long (2005), *Phương pháp dạy học Âm nhạc*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[6] Nguyễn Thị Tố Mai (2019), *Nghiên cứu nội dung và phương pháp dạy học mới cho sinh viên Sư phạm Âm nhạc đáp ứng yêu cầu giáo dục phổ thông ở Việt Nam, Đề tài NCKH cấp Bộ*, Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương, Hà Nội.